

*Bản án số: 75/2019/HSST*

*Ngày: 26/ 8/ 2019*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI - NGHỆ AN**

Với Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang Tình
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Lê Tín

Và bà Phan Thị Hòe

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện VKSND thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luyến, chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2019/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2019/QĐXXST- HS, ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với :

Bị cáo: Nguyễn Trọng T; Sinh ngày 05 tháng 10 năm 1991

Sinh trú quán: Xóm T, xã Q, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 4/10.

Con ông : Nguyễn Văn T, Con bà: Trần Thị Th.

Vợ: Nguyễn Thị H, Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Phạm Thế H (có mặt)

Luật sư văn phòng Luật sư Huy Phạm và cộng sự, Th phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người bị hại: Chị Trần Thị T, sinh năm 1976 (có mặt).

Trú tại: Xóm Đ, xã Q, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại :

Ông Nguyễn Văn N (vắng mặt)

Bà Trần Thị T (có mặt)

Luật sư thuộc Công ty luật hợp danh Thái Bình Dương số 218,  
Nguyễn Trãi, Th phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Trọng B, sinh năm 1996. (vắng mặt)  
Trú tại: Xóm T, xã Q, thị xã Hoàng Mai, Nghệ An.
2. Anh Nguyễn Trọng C, sinh năm 1993 (có mặt).  
Trú tại: Xóm T, xã Q, thị xã Hoàng Mai, Nghệ An.
3. Anh Trần Hữu N, sinh năm 1991 (có mặt).  
Trú tại: Xóm T, xã Q, thị xã Hoàng Mai, Nghệ An.
4. Nguyễn Trọng K, sinh năm 2000 (có mặt).  
Trú tại : Xóm Đ, xã Q, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Cao M, sinh năm 1993 (vắng mặt).  
Trú tại: Xóm Đ, xã Q, thị xã Hoàng Mai, Nghệ An.
2. Anh Dương Văn T, sinh năm 1993 (có mặt).  
Trú tại: Xóm T, xã Q, thị xã Hoàng Mai, Nghệ An.
3. Anh Bùi Văn D, sinh năm 1995 (vắng mặt).  
Trú tại: Xóm Đ, xã Q, thị xã Hoàng Mai, Nghệ An.
4. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 2001 (vắng mặt).  
Trú tại: Xóm Đ, xã Q, thị xã Hoàng Mai, Nghệ An

**NHẬN THẤY**

Theo cáo trạng và các tài liệu có tại hồ sơ, vụ án có nội dung như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2018, Nguyễn Trọng Th, chở bạn đi đám hỏi anh trai của mình là Nguyễn Trọng Th tại Xóm Đ, xã Q, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. Lúc đi đến khu vực cổng chào Xóm Đ, xã Q, Th gặp Nguyễn Trọng K, thì xảy ra xích mích đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn nên B đi về nhà mình, còn Th chở bạn đến chỗ đám hỏi anh trai mình. Nguyễn Trọng T và Nguyễn Trọng Th (là anh trai của Th), Trần Hữu H (là anh họ của Th), nghe được chuyện Th và B đánh nhau. T đi xe máy đến nhà bà Trần Thị T (mẹ đẻ của B) để nói chuyện với B. Ít phút sau H cũng chở Th đến nhà bà T để nói chuyện với B về việc đánh nhau giữa Th và B. Chị Hoàng Thị T (là vợ sắp cưới của Th) sợ xảy ra việc đánh nhau nên rủ Hoàng Cao M và Dương Văn Tiền đi đến nhà bà T xem thế nào. Khi đến nhà bà T vào khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm người gồm: T, Th và H dựng xe phía ngoài cổng và gọi Nguyễn Trọng K ra để nói chuyện. B đi ra phía trước sân nhà, bà Trần Thị T cũng đi ra chỗ B. Bà T có hỏi nhóm T, Th và H: “Có chuyện gì đó cháu?”. H cãi nhau với B đồng thời dùng tay tát vào mặt B nhưng không trúng. T chạy đến dùng chân đạp vào cổng ngõ nhà bà T. Lúc này, B chạy vào trong bếp lấy 01 thanh kiếm chạy ra mở cổng đuổi đánh T, Th và H.

Nhóm T, Th và H bỏ chạy được một đoạn thấy có đồng củi cây tràm thì mỗi người lấy một chiếc gậy quay lại đánh nhau với B trước cổng nhà bà T. T xông tới dùng gậy đánh vào người B thì bị B dùng kiếm chém 01 phát vào bả vai trái của T làm T bị thương. Thấy vậy, H và Th lao vào giằng được kiếm của B rồi T, Th và B dùng gậy gỗ đánh B. B chạy vào nhà lấy 01 chiếc dao để đánh nhau, nhóm T, Th và H cũng đuổi đánh B vào phía trong sân nhà bà T. Khi Th cầm gậy chạy vào phía sân nhà bà T đuổi đánh B thì bị bà T cầm gậy gỗ đánh 01 cái vào tay trái của Th. Thấy bà T đánh Th, T đã dùng gậy gỗ đánh 01 cái vào vùng mặt của bà T làm bà T nằm gục xuống đất rồi T đánh thêm 01 cái vào hông của bà T. H chạy đuổi đánh B vào phía trong nhà nhưng không thấy B thì đi ra ngoài. B chạy vào trong nhà lấy 01 con dao (loại dao mọo) chạy ra ngoài sân chém một cái vào tay trái của T. Sự việc đánh nhau được Anh Bùi Văn D can ngăn nên không đánh nhau nữa. Sau sự việc xảy ra, bà T được đưa đến Bệnh viện Quang Khởi điều trị, còn T và Th bị thương được đưa đến Bệnh viện phong da liễu trung ương Quỳnh Lập điều trị thương tích. Sau đó T và Th làm đơn yêu cầu khởi tố đối với B về hành vi cố ý gây thương tích đối với T.

Cáo trạng số 69/2019/VKS-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và truy tố Nguyễn Trọng K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Nguyễn Trọng T và Nguyễn Trọng Th có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Trọng K. Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai đã căn cứ vào điều 45 điều 155, điều 277, điều 282 Bộ luật tố tụng Hình sự ra quyết định đình chỉ vụ án số 02/2019/HSST- QĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với Nguyễn Trọng K bị truy tố tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã ra quyết định số 01/QĐ-VKS HS ngày 19 tháng 8 năm 2019 rút quyết định truy tố đối với Nguyễn Trọng K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố xét xử đối với Nguyễn Trọng T và đề nghị hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng : Điểm d khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm.

Về trách nhiệm dân sự các bên đã thỏa Th bồi thường xong không ai yêu cầu gì thêm nên không xét.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chiếc kiếm màu trắng tự chế, dài 63,5cm, 01 (một) chiếc dao bằng kim loại dài 45,5cm,

- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 90cm, đường kính đầu to: 03cm, đường kính đầu nhỏ: 2,8cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.

- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 88cm, đường kính đầu to: 04cm, đường kính đầu nhỏ: 2,5cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.

- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 113cm, đường kính đầu to: 3,3cm, đường kính đầu nhỏ: 2,5cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.

- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 33,5cm, đường kính đầu to: 2,6cm, đường kính đầu nhỏ: 2,3cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.

- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 29cm, đường kính đầu to: 2,6cm, đường kính đầu nhỏ: 2,4cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ ăn năn hối hận và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng T thống nhất tội danh, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Người bào chữa cho bị cáo trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bà Trần Thị T và bà Trần Thị T trình bày vấn đề dân sự hai bên đã thỏa Th bồi thường xong, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại hoặc ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án về thời gian, diễn biến nội dung sự việc. Có căn cứ kết luận do có mâu thuẫn đánh nhau giữa Nguyễn Trọng K với Nguyễn Trọng Th (em trai T) nên vào

khoảng thời gian 21 giờ 30 ngày 26 tháng 12 năm 2018, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Trọng Th và Nguyễn Trọng H đến nhà bà Trần Thị T (Mẹ đẻ B) để nói chuyện với B thì xảy ra xô xát đánh nhau. Nguyễn Trọng T thấy bà T cầm gậy đánh Nguyễn Trọng Th nên đã cầm gậy đánh vào đầu và lưng bà T gây tổn thương cơ thể của bà T là 29% .

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Trọng T đối chiếu dấu hiệu tội phạm do bộ luật hình sự quy định có đủ căn cứ kết luận phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của Nguyễn Trọng K bị truy tố về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 BLHS, thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại. Trong thời gian chuẩn bị xét xử, người bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố nên Tòa án đã ra quyết định đình chỉ vụ án, Viện kiểm sát rút quyết định truy tố đối với B là đúng pháp luật.

Đối với hành vi của bà T gây thương cho Nguyễn Trọng Th và hành vi gây thương tích của Nguyễn Trọng Th và Trần Hữu H, đối với Nguyễn Trọng K chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

Vụ án nghiêm trọng, bị cáo đã có hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tính mạng sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong nhân dân nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo Nguyễn Trọng T nhân thân từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự, Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, sau khi bị bắt đã khai báo Th khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối hận, sau sự việc xảy ra đã trực tiếp gia đình người bị hại bà Trần Thị T xin lỗi và bồi thường toàn bộ thiệt hại; Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo một phần bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại bà T dùng gậy đánh gây thương tích cho Anh C là anh trai của bị cáo; Trong thời gian chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, người bị hại có đơn và lời trình bày xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo T khó khăn, con còn nhỏ, T là lao động chính trong gia đình, có nơi ở địa chỉ rõ ràng.

Vì vậy, không cần thiết pH cách ly bị cáo T ra ngoài xã hội, cho bị cáo hưởng án treo được cải tạo tại địa phương mức như Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở Th người có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự, người bị hại đã được bồi thường thiệt hại nay không ai yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm nên không xét.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra có thu giữ

- 01 (một) chiếc kiếm màu trắng tự chế, dài 63,5cm, 01 (một) chiếc dao bằng kim loại dài 45,5cm,

- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 90cm, đường kính đầu to: 03cm, đường kính đầu nhỏ: 2,8cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.
- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 88cm, đường kính đầu to: 04cm, đường kính đầu nhỏ: 2,5cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.
- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 113cm, đường kính đầu to: 3,3cm, đường kính đầu nhỏ: 2,5cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.
- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 33,5cm, đường kính đầu to: 2,6cm, đường kính đầu nhỏ: 2,3cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.
- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 29cm, đường kính đầu to: 2,6cm, đường kính đầu nhỏ: 2,4cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.

là công cụ, hung khí bị cáo và người liên quan sử dụng để đánh nhau, nay đã cũ, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi những lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Trọng T phạm tội: "Cố ý gây Thương tích".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời thử thách 5 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/8/2019.

Giao bị cáo T cho chính quyền địa phương xã Quỳnh Lập, thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ an nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo PH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy :

- 01 (một) chiếc kiếm màu trắng tự chế, dài 63,5cm, 01 (một) chiếc dao bằng kim loại dài 45,5cm,
- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 90cm, đường kính đầu to: 03cm, đường kính đầu nhỏ: 2,8cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.
- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 88cm, đường kính đầu to: 04cm, đường kính đầu nhỏ: 2,5cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.

- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 113cm, đường kính đầu to: 3,3cm, đường kính đầu nhỏ: 2,5cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.

- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 33,5cm, đường kính đầu to: 2,6cm, đường kính đầu nhỏ: 2,3cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.

- 01 (một) khúc cây gỗ dài: 29cm, đường kính đầu to: 2,6cm, đường kính đầu nhỏ: 2,4cm, ở hai đầu đều có vết đứt gãy.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an với Chi cục Thi hành án thị xã Hoàng Mai ngày 02/7/2109).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Bị cáo Nguyễn Trọng T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên toà án nhân dân tỉnh Nghệ an.

Người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án

**Nơi nhận:**

- Bị cáo
- VKSHM
- THAHSKM
- CAHM
- Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Quang Tình**